

QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /ĐĐBQH-VP

Điện Biên, ngày 10 tháng 4 năm 2019

V/v thông báo kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV (thuộc thẩm quyền Trung ương)

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: ... 182

Kính gửi:

Ngày: ... 11/4

- Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Điện Biên;
- Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ;
- Cổng thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

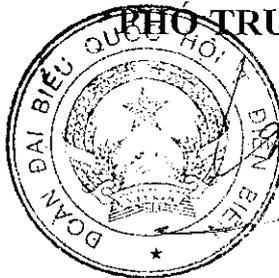
Thực hiện Luật Tổ chức Quốc hội và Nghị quyết Liên tịch số 525/2012/NQLT-UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội. Đoàn ĐBQH tỉnh tổng hợp ý kiến giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV của các Bộ, ngành Trung ương gửi đến Thường trực HĐND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ các huyện, thị xã, thành phố và các vị đại biểu Quốc hội tỉnh để giám sát, chỉ đạo và thông báo đến cử tri (có tổng hợp giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri kèm theo).

Đề nghị lãnh đạo Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ, Cổng thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh quan tâm chỉ đạo đăng tải nội dung giải quyết, trả lời trên các phương tiện truyền thông để cử tri theo dõi./.

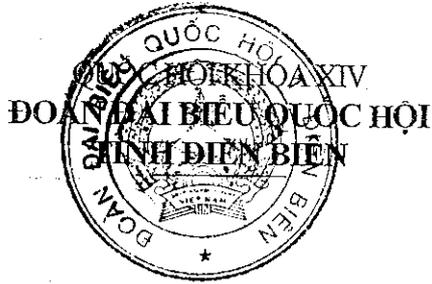
Nơi nhận:

- Như trên;
- L/đạo và Chuyên viên VP;
- Lưu: VT.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Mùa A Vàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỔNG HỢP
GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC
VÀ SAU KỲ HỌP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XIV
(thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương)

Trong đợt tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ sáu, Quốc hội khóa XIV, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên đã tổng hợp, đề nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành chỉ đạo giải quyết 05 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương, báo cáo đề Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương xem xét giải quyết. Đến nay, 05/05 ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được các Bộ, ngành trả lời, Đoàn ĐBQH tỉnh tổng hợp, như sau:

I. BỘ CÔNG THƯƠNG

1. Kiến nghị: *tình hình giá điện, xăng dầu không ổn định làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống người dân, nhất là người dân nghèo ở nông thôn. Đề nghị có biện pháp để ổn định giá xăng, dầu hiện nay.*

Trả lời: (Văn bản số 372A/BCT-KH ngày 15/1/2019 của Bộ Công thương).

Nguyên tắc quản lý giá bán xăng dầu và trình tự điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu được Chính phủ quy định rõ tại Điều 38 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu, trong đó nguyên tắc cơ bản là “Giá xăng dầu được thực hiện theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước”.

Thời gian qua, Bộ Công thương luôn phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng cùng Bộ Tài chính trong công tác điều hành giá xăng dầu, đúng quy định của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm nguyên tắc giá bán xăng dầu được thực hiện theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, giá xăng dầu trong nước phản ánh diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới.

Thực tế, giá xăng dầu thế giới thời gian vừa qua diễn biến phức tạp, có giai đoạn tăng nhanh và mạnh nhưng giá bán xăng dầu trong nước không điều chỉnh hoặc tăng ở mức độ có chia sẻ giữa các bên tham gia thị trường, thông qua việc Nhà nước áp dụng các biện pháp bình ổn giá bằng các công cụ tài chính (sử dụng hoặc tăng mức sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu...) nhằm giữ ổn định giá bán, góp phần kiềm chế mức độ tăng giá của các mặt hàng xăng dầu, từ đó giảm

thiếu tác động bất lợi đến phát triển kinh tế - xã hội, đến mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và an sinh xã hội.

Trong năm 2018, Quỹ Bình ổn giá xăng được chi sử dụng thường xuyên từ đầu năm cho đến kỳ điều hành giá xăng dầu ngày 21 tháng 11 năm 2018 nhằm hạn chế tác động giá thành phẩm xăng dầu thế giới tới giá bán xăng dầu trong nước, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Trước biến động của giá thành phẩm thế giới xăng RON92 (dùng để pha chế xăng E5 RON92), Liên Bộ Công thương - Tài chính đã sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu để giữ ổn định giá xăng E5 RON92 trong 10 kỳ điều hành trong năm 2018. Bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới năm 2018 tăng 18,7 - 31,5% so với năm 2017 trong khi giá bán lẻ xăng dầu trong nước chỉ tăng trung bình từ 10,5-25,6%. Đối với kỳ điều hành giá xăng dầu ngày 06 tháng 10 năm 2018, giá thành phẩm xăng dầu thế giới tăng ở mức cao nhất từ cuối năm 2014, làm cho giá cơ sở mặt hàng xăng E5RON92 tăng khoảng 2.238 đồng/lít so với giá bán tối đa tại kỳ điều hành trước liền kề, tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Liên Bộ Công thương - Tài chính quyết định chỉ cho phép các thương nhân tăng 675 đồng/lít xăng E5RON92, còn lại chi Quỹ Bình ổn giá xăng, dầu 1.563 đồng/lít (xấp xỉ 70% mức giá tăng) để hỗ trợ giảm bớt mức tăng giá.

II. TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Kiến nghị: “Theo quy định Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010). Từ thời điểm 01/3/2011 cán bộ, công chức, người lao động Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé được hưởng chế độ, chính sách phụ cấp theo Nghị định 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010, nhưng từ ngày 01/01/2018 đến nay Cục Kế hoạch - Tài chính Tòa án nhân dân tối cao căn cứ Quyết định số 582/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ ngày 28/4/2017 về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xa khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, đã ngừng cấp ngân sách hỗ trợ theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP đối với cán bộ, công chức, người lao động Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, huyện Nậm Pồ. Trong khi đó cán bộ, công chức, người lao động thuộc các cơ quan của huyện đóng trên địa bàn đều được hưởng các chính sách theo Nghị định này. Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tạo điều kiện tiếp tục hỗ trợ, cấp ngân sách để thực hiện các chính sách theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010, nhằm đảm bảo đời sống cho cán bộ, công chức, người lao động được yên tâm công tác”.

Trả lời: (Văn bản số 416/TANDTC-KHTC ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân tối cao)

Theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực

lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, sau khi nhận được quyết định giao dự toán của Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao đã cấp kinh phí chi trả chế độ, chính sách theo quy định cho các đơn vị dự toán, trong đó có Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên. Cụ thể năm 2018, Tòa án nhân dân tối cao đã cấp kinh phí cho Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé số tiền 216.248.000 đồng; huyện Nậm Pồ số tiền 282.326.000 đồng. Năm 2019 Tòa án nhân dân tối cao đã tổng hợp và chuẩn bị phân bổ khoản kinh phí cho Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé là 630.287.000 đồng; Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ là 536.138.000 đồng.

III. BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Kiến nghị: “Đoạn đường Quốc lộ 279 (đoạn từ thành phố Điện Biên Phủ đi cửa khẩu Tây Trang) dài 36Km, hiện đã xuống cấp nghiêm trọng, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông, mặt khác đây là tuyến đường huyết mạch quan trọng giữa các tỉnh Tây bắc Việt Nam và các tỉnh bắc Lào, lưu lượng phương tiện qua lại khá lớn. Cử tri tỉnh Điện Biên kiến nghị quan tâm cân đối nguồn vốn để đầu tư xây dựng nâng cấp tuyến đường này”

Trả lời: (Văn bản số 14367/BGTVT-KHĐT ngày 20/12/2018 của Bộ Giao thông Vận tải).

Bộ Giao thông Vận tải có văn bản số 8602/BGTVT-KHĐT báo cáo Thủ tướng Chính phủ nhu cầu bố trí bổ sung kế hoạch 2016 - 2020 cho các nhiệm vụ chi của ngành Giao thông vận tải (theo chỉ đạo của thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 5395/VPCP-KTTH ngày 7/6/2018 của VPCP). Trong đó, đã đề nghị, trước mắt bố trí 397 tỷ đồng cho Dự án để đầu tư đoạn từ Điện Biên đến Tây Trang (chưa đầu tư tuyến tránh thành phố Điện Biên do nguồn vốn rất hạn hẹp) từ vốn dự phòng của Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020. Thủ tướng Chính phủ đã báo cáo Quốc hội và Quốc hội đã có Nghị quyết số 71/2018/QH14 giao Chính phủ rà soát, hoàn thiện các danh mục dự án và dự kiến mức vốn cho từng dự án sử dụng nguồn vốn dự phòng báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định. Như vậy, sau khi Dự án được bố trí vốn, Bộ GTVT sẽ tổ chức triển khai. Trước mắt, Tổng cục Đường bộ Việt Nam bố trí từ nguồn vốn bảo trì đường bộ để thực hiện công tác bảo trì, đảm bảo giao thông êm thuận.

IV. BỘ Y TẾ

Kiến nghị: Theo Chỉ thị 06/CT-BYT ngày 29/3/2016 của Bộ Y tế thì không thu tiền tạm ứng đối với bệnh nhân có bảo hiểm y tế. Tuy nhiên, cử tri phản ánh thời gian qua khi vào bệnh viện thăm khám hay nhập viện điều trị tại một số bệnh viện tuyến Trung ương, mức thu tạm ứng viện phí quá cao. Nhiều gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhất là đối với hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở miền núi thì để đáp ứng số tiền đóng tạm ứng là quá khó khăn. Đề nghị Bộ Y tế quan tâm xem xét thực hiện mức tạm ứng phù hợp với đối tượng là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số để họ có điều kiện khám chữa bệnh tuyến Trung ương; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở y tế về việc thực hiện Chỉ thị này.

Trả lời: (Văn bản số 1375/BYT-VPB1 ngày 15/03/2019 của Bộ Y tế).

Tại Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn quy trình khám bệnh tại Khoa khám bệnh và Chi thị số 06/CT-BYT ngày 29/3/2016 của Bộ Y tế về việc tăng cường bảo đảm chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi thực hiện điều chỉnh, thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thì đều quy định cho các bệnh viện không thu tiền tạm ứng đối với người bệnh.

Tại quy chế bệnh viện, Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 và nhiều văn bản liên quan khác đều yêu cầu các cơ sở y tế phải “Ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp cấp cứu, trẻ em dưới 6 tuổi, người khuyết tật nặng, người từ đủ 80 tuổi trở lên, người có công với cách mạng, phụ nữ có thai” - trích Điều 3. Nguyên tắc trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Tuy nhiên, theo ý kiến, kiến nghị của cử tri tại một số bệnh viện vẫn có tình trạng thu tiền tạm ứng của người bệnh. Đây có thể là người bệnh vượt tuyến, trái tuyến, người bệnh có nguyện vọng khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu (theo quy định cụ thể của bệnh viện) hoặc người bệnh sử dụng những kỹ thuật, dịch vụ không thuộc danh mục chi trả của bảo hiểm y tế. Việc thu tiền tạm ứng có thể tùy thuộc vào giai đoạn bệnh và mức độ bệnh của người bệnh có sự khác nhau giữa các bệnh viện.

Trong thời gian tới, Bộ Y tế sẽ tổ chức Đoàn kiểm tra để tìm hiểu cụ thể vấn đề nêu trên và sẽ có văn bản chấn chỉnh, nhắc nhở các bệnh viện thu tiền tạm ứng của người bệnh có thể bảo hiểm y tế của các bệnh viện trên toàn quốc, nếu phát hiện có các sai phạm sẽ có hình thức xử lý kịp thời.

V. TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

1. Kiến nghị: Theo Điều lệ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh hiện hành, quy định Đại hội chi đoàn cơ sở 05 năm 02 lần; chi đoàn thôn, bản là 01 năm 01 lần. Cử tri cho rằng như vậy là không phù hợp với đặc thù ở thôn, bản miền núi; thời gian giữa hay kỳ đại hội ngắn, tốn kém thời gian, kinh phí, thiếu ổn định về tổ chức. Đề nghị Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xem xét cho kéo dài nhiệm kỳ chi đoàn cơ sở.

Trả lời: (Văn bản số 2093-CV/TWDTN-BTC ngày 28/12/2018 của Ban Chấp hành Trung ương).

Tại mục 2, Điều 20, Điều lệ Đoàn khóa XI quy định: “Đại hội chi đoàn khu vực địa bàn dân cư, chi đoàn trong trường học, Đoàn trường THPT, Đoàn Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên là 1 năm 1 lần. Đại hội chi đoàn cơ sở; chi đoàn trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp; Đoàn trường trung cấp là 5 năm 2 lần”.

- Đối với chi đoàn trên địa bàn dân cư: Trong nhiệm kỳ Đại hội Đoàn khóa X (nhiệm kỳ 2012 - 2017), Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã thực hiện thí điểm nhiệm kỳ của Đoàn cơ sở và chi đoàn ở các khu vực đặc thù tại 19 tỉnh,

thành phố, trong đó thí điểm nhiệm kỳ đại hội chi đoàn khu vực địa bàn dân cư là 5 năm 2 lần. Qua 4 năm thực hiện thí điểm cho thấy, chi đoàn khu vực địa bàn dân cư gặp nhiều khó khăn do nhân sự biến động thường xuyên dẫn đến kiện toàn vượt quá số lượng ủy viên ban chấp hành do đại hội quyết định; việc tổng kết, đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ không thuận lợi do thời gian của nhiệm kỳ dài, công tác lưu trữ tài liệu ở chi đoàn còn hạn chế. Qua khảo sát thực tế cho thấy quy mô chi đoàn ở địa bàn dân cư khá nhỏ (chi đoàn có số đoàn viên dưới 5 chiếm khoảng 20%; chi đoàn có số đoàn viên dưới 15 chiếm trên 50%). Với quy mô đoàn số nhỏ như vậy, tình hình đoàn viên có biến động lớn do đó nếu nhiệm kỳ càng dài sẽ càng khó khăn trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ. Bên cạnh đó, với số lượng đoàn viên như vậy, việc tổ chức đại hội chi đoàn sẽ có quy mô tương đương một buổi sinh hoạt chi đoàn định kỳ nên không thể nói tốn kém thời gian và kinh phí. Vì vậy, nhiệm kỳ của chi đoàn trên địa bàn dân cư là 1 năm 1 lần là phù hợp. Trên cơ sở đánh giá nghiêm túc, trách nhiệm, Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI đã thống nhất thông qua quy định về nhiệm kỳ Đại hội chi đoàn khu vực địa bàn dân cư (1 năm 1 lần).

- Đối với chi đoàn cơ sở: Tại mục b, Điều 17 (khoản 4, 5) Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn khóa XI quy định: *“những chi đoàn có tính chất đặc thù về nhiệm vụ chính trị, về địa giới hành chính hoặc đối tượng, được sự thống nhất của cấp ủy đảng cùng cấp (nếu có) thì thành lập chi đoàn cơ sở và do ban thường vụ đoàn cấp huyện, cấp tỉnh hoặc tương đương quyết định. Chi đoàn cơ sở được sử dụng con dấu theo quy định và có nhiệm vụ, quyền hạn như đoàn cơ sở”*. Như vậy, chi đoàn cơ sở chỉ được thành lập ở những đơn vị có tính đặc thù về nhiệm vụ chính trị, địa giới hành chính hoặc đối tượng. Bên cạnh đó, quy mô của chi đoàn cơ sở là nhỏ hơn Đoàn cơ sở nhưng lại lớn hơn chi đoàn; có nhiệm vụ, quyền hạn như Đoàn cơ sở. Vì vậy, quy định nhiệm kỳ của chi đoàn cơ sở là 5 năm 2 lần như hiện nay là có căn cứ và phù hợp với yêu cầu của tổ chức và thực tiễn công tác Đoàn.

Đây là quy định của Điều lệ Đoàn (văn bản do Đại hội đại biểu đoàn toàn quốc thông qua) có giá trị trong giai đoạn 2017 - 2022 nên thẩm quyền sửa đổi các quy định của Điều lệ Đoàn thuộc về Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc. Việc cử tri đề nghị Trung ương Đoàn sửa đổi quy định này ở thời điểm hiện nay là không có cơ sở thực hiện. Ban Bí thư Trung ương Đoàn sẽ tiếp tục theo dõi, hướng dẫn hoạt động của tổ chức Đoàn nói chung và trên địa bàn dân cư nói riêng, để nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn ở khu vực này. Đến thời điểm tổ chức Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc lần thứ XII (năm 2022), Ban Chấp hành Trung ương Đoàn sẽ xem xét cụ thể các điều kiện cần thiết để quyết định việc tham mưu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn để đảm bảo phù hợp yêu cầu của tình hình mới (nếu có).